

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Biểu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Ngọc Khải và ông Lê Văn Nguyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

* **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1942 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1943; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị tạm giữ từ ngày 25/12/2019 đến ngày 31/12/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Văn V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang tại nhà ở của Nguyễn Hữu V, sinh năm 1966 ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 ở thôn H, xã B, huyện C và Đặng Văn V, sinh năm 1987 ở thôn D, xã E, huyện G, thu giữ của Nguyễn Hữu V: 02 bảng tổng hợp ghi số lô, số đề được ký hiệu A1 và A2; 01 tập giấy được đánh ký hiệu từ 01 đến 12; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 máy tính cầm tay CASIO; 01 bút bi mực xanh; 01 quyển sổ ghi chữ và số; số tiền 16.300.000 đồng; Thu giữ

của Đặng Văn V 01 tờ cấp lô, đề được ký hiệu A3 và số tiền 2.300.000 đồng; Nguyễn Văn H 04 tờ cấp lô, đề được ký hiệu A4.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Hữu V thu giữ số tiền 16.390.000 đồng; 10 tờ giấy khổ A4 có các chữ số từ 00 đến 99; 09 quyển sổ bìa màu xanh; 01 đầu thu lưu trữ dữ liệu màu trắng nhãn hiệu @JHUA.

Kết quả điều tra xác định: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Khoảng tháng 11/2019 tại nhà ở của mình, Nguyễn Hữu V đã ghi bán số lô, số đề cho khách. Hàng ngày sau khi bán số lô, số đề cho khách Viết chụp lại bảng lô, đề rồi chuyển qua tin nhắn đến tài khoản Zalo “Tự Lộc”. Nguyễn Hữu V khai về tài khoản zalo có tên “Tự Lộc” là thông qua 01 người đàn ông (*không biết tên tuổi, địa chỉ*) giới thiệu để Viết làm thư ký chuyển bảng ghi số lô, số đề cho người tên Hiếu (*Viết chưa gặp trực tiếp*) có tài khoản Zalo “Tự Lộc”. Hàng ngày có 01 người đàn ông (*Viết không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại*) đến nhà Nguyễn Hữu V thanh toán tiền thắng thua. Ngày 25/12/2019, Nguyễn Hữu V ghi bán lô, đề cho khách được tổng số tiền là 14.895.500 đồng, gồm: Nguyễn Văn H 1.825.000 đồng, Đặng Văn V 2.285.500 đồng, nhận số lô đề qua tin nhắn điện thoại của “Khải tóc” 450.000 đồng, Nguyễn Hữu V tự ghi 670.000 đồng, ngoài ra còn bán cho một số khách đi đường (*không biết tên tuổi và địa chỉ*) số tiền 9.665.000 đồng.

Hình thức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề của Nguyễn Hữu V và các khách chơi thỏa thuận như sau: Mỗi số đề hoặc số lô là một cặp số tự nhiên gồm 2 chữ số từ 00 đến 99, lô xiên 2 là hai cặp số, ba càng là 3 số tự nhiên; Sau khi có kết quả mở thưởng, so sánh được thua sau đó thanh toán và đối trừ. Người chơi lô, đề tự qui ước với nhau về cách chơi, cách tính và so sánh trúng hay trượt lô, đề như sau: Đối với số đề người chơi sẽ so sánh các số đã chơi với hai số cuối cùng giải đặc biệt của kết quả xổ số mở thưởng cùng ngày, nếu số đề trùng thì Nguyễn Hữu V phải thanh toán trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền mà người chơi đã mua; Đối với lô, so sánh với hai số cuối của 27 giải nếu trùng thì Nguyễn Hữu V phải thanh toán trả cho người chơi số tiền 80.000 đồng/1 điểm lô, mỗi điểm lô người chơi mua của Nguyễn Hữu V với số tiền là 22.500 đồng, nếu có nhiều giải có 2 số cuối trùng thì nhân gấp nhiều lần tương ứng; Đối với lô xiên hai hoặc xiên ba nếu người chơi trúng thì Nguyễn Hữu V phải thanh toán trả người chơi số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua số lô xiên 2 hoặc gấp 40 lần số tiền đã mua số lô xiên 3. Ngoài ra Nguyễn Hữu V và những người chơi còn quy ước với nhau một số từ nóng trong việc đánh đề như đầu, đít, kép...với cách tính được thua tương tự như số đề.

Kết luận giám định số 53/PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chữ số, chữ viết trên các tài liệu ký hiệu A1, A2, A3, A4 so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Hữu V trên mẫu so sánh ký hiệu M là do cùng một người viết ra.

Đối với đối tượng tên Hiếu có tài khoản Zalo “Tự Lộc” và người đàn ông hàng ngày đến thanh toán tiền bảng lô đề. Quá trình điều tra Nguyễn Hữu V không cung cấp được thông tin tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của những người

này; đối tượng Nguyễn Văn K, hiện nay đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề của Viết trước ngày 25/12/2019 chưa đủ căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-P2 ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu V nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V về hành vi phạm tội theo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội Đánh bạc; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 14.445.500 đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu V số tiền 20.530.000 đồng; trả lại cho anh Đặng Văn V số tiền 14.500 đồng; tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước của Nguyễn Hữu V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có 01 sim; tịch thu, cho tiêu hủy: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO; 01 chiếc bút bi; 10 quyển sổ; 02 ghế gỗ kiểu ghế băng; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong

hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; vật chứng thu giữ gồm: Các cấp ghi số lô, số đề; bảng tổng hợp ghi số lô, số đề,... phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định chữ viết, chữ số của bị cáo ghi trên các cấp, bảng ghi số lô, số đề. Đã có đủ cơ sở xác định: Với động cơ, mục đích thu lời bất chính, ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Hữu V đã đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề với tổng số tiền là 14.895.500 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 14.895.500 đồng như nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội; là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán số lô, đề là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần phải xét xử nghiêm minh, dành cho bị cáo mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì và hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

*** Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo phạm tội với động cơ vụ lợi, lẽ ra phải phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo có

hoàn cảnh khó khăn không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với Đặng Văn V và Nguyễn Văn H dùng số tiền vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã có công văn đến Cơ quan có thẩm quyền đề nghị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

- Về số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo: Ngày 25/12/2019, Nguyễn Hữu V tự ghi bán số lô, số đề trực tiếp và bán qua tin nhắn cho khách với tổng số tiền 14.895.500 đồng, đã thu được số tiền là 12.160.000 đồng, đây là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước. Quá trình điều tra đã thu của bị cáo V tổng số tiền 32.690.000 đồng, sau khi trừ số tiền bị tịch thu là 12.160.000 đồng, số tiền còn lại là 20.530.000 đồng không liên quan đến tội phạm sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 2.300.000 đồng thu của Đặng Văn V, trong đó Vĩ sử dụng 2.285.500 đồng để mua số lô, số đề của Nguyễn Hữu V nhưng chưa kịp trả tiền nên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.285.500 đồng của Vĩ; số tiền còn lại là 14.500 đồng không liên quan đến hành vi đánh bạc sẽ trả lại cho Vĩ.

- Về các đồ vật bị thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có 01 sim Vinaphone; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO thu giữ của bị cáo V, xác định liên quan đến hành vi đánh bạc, nên sẽ tịch thu, cho phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc bút bi; 10 quyển sổ; 02 ghế gỗ kiểu ghế băng thu giữ của bị cáo V, đều là những vật liên quan đến hành vi đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội Đánh bạc.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Hữu V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2020.

* **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu V.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước của: Bị cáo Nguyễn Hữu V số tiền 12.160.000 đồng (Mười hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng); anh Đặng Văn V số tiền 2.285.500 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi năm nghìn năm trăm đồng)

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu V số tiền 20.530.000 đồng (Hai mươi triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Đặng Văn V số tiền 14.500 đồng (Mười bốn nghìn năm trăm đồng).

(Số tiền trên đang gửi tại kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên).

- Tịch thu, phát mại sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có 01 sim Vinaphone; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO.

- Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 chiếc bút bi; 01 quyển sổ ghi chữ và số; 09 quyển sổ bìa màu xanh; 02 ghế gỗ kiểu ghế băng.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-P2 ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT (PC01) - Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Biểu